

Số: /BC-UBND

Đồng Lê, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của UBND xã Đồng Lê trong 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý III năm 2026

Thực hiện Công văn số 01/BCĐ ngày 07/4/2026 của BCD về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 về việc báo cáo, cung cấp thông tin, số liệu phục vụ chuẩn bị phiên họp đánh giá hoạt động 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ trọng tâm quý III năm 2026, UBND xã Đồng Lê báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý III năm 2026 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

UBND xã đã chỉ đạo các Phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị tập trung triển khai các nhiệm vụ trên lĩnh vực phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW. UBND xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo công tác chuyển đổi số trong 6 tháng đầu năm 2026¹:

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ

1. Về bố trí nguồn lực, hạ tầng kỹ thuật

UBND xã đã chỉ đạo Văn phòng HĐND&UBND thường xuyên phối hợp với các đơn vị dịch vụ viễn thông, hạ tầng mạng tập trung rà soát, chỉnh trang hệ thống mạng wifi trong các phòng ban, đơn vị, đáp ứng yêu cầu xử lý công việc.

¹Kế hoạch số 842/KH-UBND ngày 03/11/2025 của UBND xã về chuyển đổi số năm 2026; Kế hoạch số 388/KH-UBND ngày 15/3/2026 về triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Sở hữu trí tuệ trên địa bàn xã Đồng Lê; Kế hoạch số 389/KH-UBND ngày 15/3/2026 về triển khai thi hành Luật Công nghệ cao số 133/2025/QH15; Kế hoạch số 936/KH-UBND ngày 16/3/2026 về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên cả 3 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã Đồng Lê; Kế hoạch số 439/KH-UBND ngày 23/3/2026 về triển khai Phong trào Bình dân học vụ số trên địa bàn xã Đồng Lê năm 2026; Công văn số 469/UBND ngày 25/3/2026 về việc đẩy mạnh thực hiện tích hợp Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 Về việc thành lập các Tổ hỗ trợ tích hợp tài khoản An sinh xã hội trên ứng dụng VNeID trên địa bàn xã Đồng Lê; Công văn số 733/UBND-VHXXH ngày 24/4/2026 về việc tăng cường sử dụng ứng dụng Công dân số tỉnh Quảng Trị (QUANGTRI-S); Kế hoạch số 658/KH-UBND ngày 15/4/2026 về chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2026; Công văn số 801/UBND ngày 07/5/2026 về việc triển khai khung năng lực số đối với cán bộ quản lý và giáo viên; Kế hoạch số 866/KH-UBND ngày 14/5/2026 về việc chuyển đổi số xã Đồng Lê giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 867/KH-UBND ngày 14/5/2026 Phát triển hạ tầng số giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đồng Lê; Kế hoạch số 893/KH-UBND ngày 18/5/2026 về việc triển khai thực hiện Đề án “Thông tin, tuyên truyền về phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn đến năm 2035” trên địa bàn xã Đồng Lê; Kế hoạch số 766/KH-UBND ngày 28/4/2026 về việc Triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn xã Đồng Lê.

Chỉ đạo rà soát hệ thống máy vi tính, máy in, máy scan... kịp thời sửa chữa, mua sắm bổ sung bảo đảm cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ. Phối hợp kết nối, tổ chức hệ thống hội nghị trực tuyến từ tỉnh đến xã.

Hiện tại HĐND, UBND xã có 41 máy tính phục vụ công việc của đội ngũ cán bộ, công chức, trong đó có 01 máy tính soạn thảo văn bản mật; 11 máy scan, hệ thống camera giám sát có 12 mắt (đã xuống cấp, hư hỏng, còn hoạt động 4 mắt). Nhìn chung cơ sở vật chất, trang thiết bị và hệ thống mạng phục vụ công việc cơ bản đảm bảo, đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường điện tử.

Việc bảo đảm an toàn thông tin được chú trọng, chỉ đạo các phòng, đơn vị triển khai cài đặt phần mềm chống virus cho toàn bộ máy tính trong cơ quan. Xây dựng hồ sơ hệ thống thông tin mạng nội bộ và camera giám sát cấp độ 2 của UBND xã trình Công an tỉnh thẩm định, phê duyệt.

Về nguồn nhân lực: Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách, gồm 01 phó trưởng phòng và 01 chuyên viên kiêm nhiệm.

Tại trung tâm Phục vụ hành chính công, bố trí 01 Giám đốc và 6 chuyên viên trực tiếp làm việc tại Trung tâm, phục vụ tiếp nhận, hướng dẫn và trả kết quả hồ sơ TTHC, triển khai các hoạt động kiểm soát TTHC và xây dựng chính quyền điện tử. Trang bị đầy đủ hệ thống máy lấy số tự động, màn hình treo tường, thiết bị tra cứu TTHC theo quy định Kế hoạch 02- BCD, mua sắm thêm máy tính, máy scan A3, A4 theo cấu hình quy định, từng bước bảo đảm máy móc trang bị cho yêu cầu công việc.

2. Công tác tuyên truyền

UBND xã, Ban Chỉ đạo xã thường xuyên quán triệt tinh thần và các nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW; các chương trình, nhiệm vụ công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các hội nghị, cuộc họp chuyên đề, các hội nghị giao ban hàng tuần.

Chỉ đạo các phòng, đơn vị, các thôn (tiểu khu) đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức số cho cán bộ, công chức và người dân; phát huy tác dụng tuyên truyền của mạng xã hội và Trang thông tin điện tử xã, hệ thống loa truyền thanh để lan tỏa trong cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của công tác chuyển đổi số trong đời sống xã hội.

Trong quý, đã thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử xã 7 tin, bài về chuyển đổi số; xây dựng bản tin và phát trên hệ thống loa truyền thanh 12 lượt; đăng tải trên fanpage, website 24 lượt nội dung liên quan đến chuyển đổi số.

Tập trung truyền thông, tuyên truyền cải cách hành chính, phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã; tuyên truyền, hỗ trợ người dân sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập vào Cổng dịch vụ công quốc gia khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến. Chỉ đạo các Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 tổ chức tuyên truyền hướng dẫn cài đặt ứng dụng VNeID, ứng dụng công dân số QUANGTRI-S,

đăng ký định danh mức độ 2, tích hợp Sổ sức khỏe điện tử, tài khoản an sinh xã hội và các loại giấy tờ vào ứng dụng VNeID phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn.

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số

3.1. Nâng cao nhận thức, phát động phong trào Bình dân học vụ số

UBND đã xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” năm 2026 trên địa bàn xã. Trong đó, giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, đoàn thể trên cơ sở chức năng nhiệm vụ khẩn trương triển khai các nội dung phong trào Bình dân học vụ số gắn với thực tiễn cơ quan đơn vị; phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ như đoàn thanh niên, học sinh trong việc hướng dẫn, phổ cập các kiến thức số cơ bản cho người dân trên địa bàn xã. Phát động trong mỗi cơ quan, đơn vị, trường học, hộ gia đình tích cực tham gia Phong trào, tạo sự lan tỏa trong cộng đồng.

Tuyên truyền, phổ biến cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị, các thôn, tiểu khu tham gia học tập các trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”.

3.2. Tình hình khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh

UBND xã đã chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công, các phòng chuyên môn triển khai sử dụng các phần mềm Bộ chuyên ngành (đất đai, quản lý hộ tịch, quản lý chứng thực...) được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, các phần mềm dùng chung của tỉnh, nhất là hệ thống Quản lý văn bản và điều hành phiên bản mới của tỉnh. Nhìn chung hoạt động của các hệ thống dùng chung cơ bản thông suốt, ổn định. Cụ thể:

a) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (tại địa chỉ

<https://qlvb.quangtri.gov.vn>)

Hệ thống được triển khai tới các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc UBND xã, 100% cán bộ, công chức được cấp tài khoản và sử dụng Hệ thống. Các cơ quan, đơn vị xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đồng thời thực hiện ký số văn bản điện tử, gửi lên trực liên thông. Việc sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành đã tạo thuận lợi cho cán bộ, công chức giải quyết công việc nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí và đạt hiệu quả cao trong công việc. 6 tháng đầu năm, số lượng văn bản của HĐND và UBND xã gửi nhận trên Hệ thống có 5.381 văn bản đến, 1.606 văn bản đi; tất cả các văn bản đi đều được ký số.

b) Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh

- Kết quả tiếp nhận, xử lý và trả kết quả: 6 tháng đầu năm 2026 đã tiếp nhận trên hệ thống: 2.169 hồ sơ, trong đó, trực tuyến 2.053 hồ sơ; Kỳ trước chuyển qua 116 hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 2.127 hồ sơ (trong đó trước hạn: 2.165; đúng hạn: 03 hồ sơ, quá hạn 1 hồ sơ)

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 42 hồ sơ (trong hạn)
- Số hóa hồ sơ đầu vào đạt 100%, số hóa kết quả giải quyết theo quy trình đạt 87.77% (số còn lại chưa có kết quả giải quyết).
- Tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu số hóa: 100%
- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 97,33%.

c) Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh

Hiện tại có 40 tài khoản thư điện tử công vụ của cán bộ, công chức khối chính quyền, 435 tài khoản của các trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên trường học (16 tài khoản trường 419 tài khoản cá nhân); hệ thống vận hành ổn định, bảo đảm trao đổi công việc hiệu quả.

d) Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến

Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến lắp đặt tại Hội trường UBND xã (tầng 1) đáp ứng cho việc kết nối các cuộc họp trực tuyến từ Trung ương, tỉnh về đến xã.

Ngoài ra UBND xã bố trí thêm 1 hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến lắp đặt tại phòng họp tầng 3 UBND xã.

đ) Trang thông tin điện tử xã

Trang thông tin điện tử hoạt động ổn định, đăng tải thông tin thường xuyên, kịp thời, chính xác về các chương trình, kế hoạch, hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội diễn ra trên địa bàn xã; góp phần nâng cao chất lượng, đa dạng hoá các hình thức thông tin đến với nhân dân, định hướng dư luận xã hội, phục vụ tốt nhiệm vụ về chính trị, kinh tế, xã hội của địa phương.

Trong 6 tháng đầu năm, đã kiểm duyệt và đăng tải 62 tin, bài lên Trang thông tin điện tử; ngoài ra còn đăng tải các văn bản điều hành, tuyên truyền, các chương trình, kế hoạch của xã. Đăng tải tài liệu các kỳ họp HĐND xã lên trang, góp phần thực hiện kỳ họp không giấy.

3.3. Kinh tế số

Các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn bước đầu đã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông để đổi mới mô hình kinh doanh, tăng năng suất lao động.

Nhiều đơn vị đã thực hiện có hiệu quả các giao dịch điện tử tại cơ quan thuế, các ngân hàng trên địa bàn.

Từng bước ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng trên địa bàn xã.

Khuyến khích ứng dụng và phát triển công nghệ số trong doanh nghiệp, các hộ kinh doanh, giới thiệu mua bán hàng hóa sản phẩm địa phương qua mạng.

3.4. Xã hội số

Chỉ đạo triển khai thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng an sinh xã hội trên địa bàn. Đến nay đã thực hiện chi trả qua tài khoản cho 445/1201 người thuộc đối tượng bảo trợ xã hội, đạt tỷ lệ 37%; người có công 200/314 người, đạt tỷ lệ 64%; toàn xã có 1021/1092 người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH không dùng tiền mặt, đạt 93%; kết quả tích hợp “tài khoản an sinh xã hội” trên VneID 4302/14094 người đạt 31%.

Người dân trên địa bàn thông qua tuyên truyền từng bước tiếp cận và sử dụng các dịch vụ trên môi trường điện tử.

Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy và học, tiếp tục triển khai học bạ số và thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

Các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh tiếp tục khám chữa bệnh bằng căn cước công dân, ứng dụng VNeID.

4. Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin, an ninh mạng

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức về an toàn, an ninh mạng cho cán bộ, công chức và người dân.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ ứng cứu công nghệ trong hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến an toàn.

Hoàn thành xây dựng hồ sơ cấp độ 2 an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định.

III. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

Một số thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên các Tổ công tác chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; chưa chủ động tìm hiểu, nghiên cứu các quy định, nội dung, phần việc của mình để tham mưu chỉ đạo, triển khai thực hiện.

Hoạt động của một số thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và ĐA 06 tại các thôn chưa hiệu quả, chưa phát huy được vai trò tiên phong, dẫn dắt, tuyên truyền, vận động người dân sử dụng các nền tảng số. Chưa có chế độ hỗ trợ cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và ĐA 06 trong việc hỗ trợ, hướng dẫn người dân triển khai các nền tảng công nghệ số.

Trang thiết bị phục vụ cho chuyển đổi số vẫn còn thiếu, chưa đồng bộ. Một số thiết bị đã cũ, hiệu năng thấp, chưa đáp ứng được yêu cầu về bảo mật, hiệu suất vận hành trong môi trường mạng hiện đại.

Nguồn ngân sách xã hạn hẹp nên việc bố trí nguồn vốn cho các dự án, hoạt động chuyển đổi số gặp nhiều khó khăn.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số mặc dù đã được đẩy mạnh, song tư duy người dân khó thay đổi, ngại sử dụng dịch vụ trên môi trường mạng, duy trì thói quen giao dịch

TTHC trực tiếp. Vì vậy khó khăn cho cán bộ, công chức trong việc thực hiện các chỉ tiêu tỉnh giao về chuyển đổi số.

Hệ thống phần mềm giải quyết TTHC đang còn phân tán theo từng lĩnh vực, chưa có hệ thống tập trung chung nên khó khăn trong việc thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC điện tử.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ III NĂM 2026

- Tiếp tục rà soát và tập trung chỉ đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã nêu trong Kế hoạch số 570/KH-UBND ngày 19/9/2025 của UBND xã thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị trên địa bàn xã Đồng Lê; Kế hoạch số 842/KH-UBND ngày 03/11/2025 về chuyển đổi số xã Đồng Lê năm 2026.

- Tập trung hoàn thành các chỉ tiêu tại Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW ngày 11/7/2026 của BCĐ Phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Trung ương về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị.

- Tăng cường đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về chuyển đổi số, nhất là việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, định danh, xác thực điện tử, thanh toán trực tuyến, tái sử dụng kho dữ liệu công dân.

- Phát triển chính quyền số. Tiếp tục ứng dụng có hiệu quả các hệ thống điện tử dùng chung của tỉnh, nhất là Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, thư điện tử công vụ, trang thông tin điện tử; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh cung cấp DVC trực tuyến, tăng cường và nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng DVC trực tuyến. Đảm bảo tỷ lệ thực hiện DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ, kết quả TTHC theo chỉ tiêu tỉnh giao.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn. Đẩy mạnh thực hiện tích hợp số sức khỏe điện tử, tài khoản an sinh xã hội vào ứng dụng VNeID trên địa bàn, phấn đấu 100% người đủ điều kiện được tích hợp trong năm 2026.

- Phát triển hạ tầng phục vụ ứng dụng CNTT, công nghệ số trong cơ quan nhà nước đồng bộ, vận hành ổn định, thông suốt; giảm văn bản giấy; tiết kiệm chi phí hành chính.

- Phát triển nhân lực số: Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ phụ trách chuyển đổi số và an toàn thông tin, an ninh mạng. Phối hợp tập huấn và hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 thôn, tiểu khu.

- Phát triển dữ liệu số: Phần đầu 100% hồ sơ được số hóa, lưu trữ điện tử; dữ liệu đồng bộ, an toàn, dễ tra cứu.

- Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng. Xây dựng kế hoạch bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng năm 2026. Tổ chức tập huấn an toàn thông tin cho cán bộ, công chức cấp xã và Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 thôn.

- Kiện toàn lại BCD về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và đề án 06 UBND xã Đồng Lê theo hướng Công an xã làm cơ quan thường trực.

- Kiện toàn lại Tổ Công nghệ số cộng đồng và Đề án 06 tại các thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại các thôn trên địa bàn xã.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm quý III năm 2026 của UBND xã Đồng Lê./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- BCD PT KHCN, ĐMST, CDS và ĐA06 xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Anh Minh